

Số: 94 /TB-QBVPTR

Kon Tum, ngày 21 tháng 01 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2018 cho UBND xã Ia Toi - huyện Ia H'Drai

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của UBND tỉnh Về việc Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng của tỉnh Kon Tum và dự toán chi phí quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum năm 2018;

Căn cứ số liệu diện tích rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2018 trên địa bàn xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai được Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, Hạt Kiểm lâm huyện Ia H'Drai và UBND xã Ia Toi xác nhận.

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh xác định và thông báo chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) năm 2018 cho UBND xã Ia Toi, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền chi trả DVMTR năm 2018: 81.987.430 đồng (*Tám mươi một triệu, chín trăm tám mươi bảy ngàn, bốn trăm ba mươi đồng*).

(có biểu chi tiết kèm theo)

2. Trách nhiệm của UBND xã Ia Toi:

2.1. Khẩn trương lập thủ tục thanh toán tiền DVMTR năm 2018 gửi về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh trước ngày 25/01/2019 theo địa chỉ: số 11 Trần Nguyên Hãn, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum để kiểm tra, chi trả theo quy định.

2.2. Quản lý, sử dụng tiền chi trả DVMTR theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng và các quy định khác có liên quan.

2.3. Xác định và chi trả tiền DVMTR cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn nhận khoán bảo vệ rừng (*nếu có*) theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.



2.4. Chịu sự kiểm tra, giám sát về tình hình quản lý, sử dụng tiền chi trả DVMTR của các cơ quan chức năng; thực hiện thanh quyết toán theo loại hình hoạt động của đơn vị mình và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thông báo để UBND xã Ia Toi biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND xã Ia Toi;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- UBND huyện Ia H'Drai;
- Phòng TC-KH huyện Ia H'Drai;
- Giám đốc;
- Phòng TC-HC-KT;
- Lưu VT, KHKT. *pl*

GIÁM ĐỐC



Hồ Thanh Hoàng



UBND TỈNH KON TUM
QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG TỈNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG CHI TRẢ NĂM 2018

(Kèm theo Thông báo số 94 /TB-QBVPTR ngày 21/01/2019 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh)

1. Tên bên cung cấp ứng: UBND xã Ia Toi - huyện Ia H'Drai
2. Nội dung chi tiết:

TT	Bên sử dụng DVMTR	Diện tích rừng cung ứng DVMTR (ha)	Diện tích quy đổi theo hệ số K (ha)	Số tiền chi trả cho 01 ha rừng (đồng/ha)	Số tiền được chi trả (đồng)	Số tiền đã tạm ứng (đồng)	Số tiền còn được thanh toán (đồng)	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6=4*5]	[7]	[8=6-7]	[9]
Tổng		175,54	157,99		81.987.430	-	81.987.430	
I	Chi trả theo lưu vực thủy điện	175,54	157,99		19.418.289	-	19.418.289	
1	Nhà máy thủy điện Sê San 4	118,53	106,68	152.385	16.255.974	-	16.255.974	
2	Nhà máy thủy điện Sê San 4A	175,54	157,99	20.016	3.162.315	-	3.162.315	
II	Chi trả cho diện tích rừng trong các lưu vực có đơn giá thấp	175,54	157,99		62.533.147	-	62.533.147	
1	Chi trả cho diện tích rừng trong các lưu vực có đơn giá 20.016 đồng/ha/năm	57,01	51,31	498.710	25.588.287	-	25.588.287	
2	Chi trả cho diện tích rừng trong các lưu vực có đơn giá 172.401 đồng/ha/năm	118,53	106,68	346.325	36.944.860	-	36.944.860	
III	Chi trả cho diện tích rừng trong các lưu vực có đơn giá thấp từ số tiền không xác định được đối tượng nhận tiền	175,54	157,99	228	35.994		35.994	